

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nhiếp ảnh thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 72/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nhiếp ảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính cấp trung ương có số thứ tự 35, 36, 37, 38 tại mục A4 và các thủ tục hành chính cấp tỉnh có số thứ tự 18, 19, 20, 21 tại mục A3 ban hành kèm theo Quyết định số 3637/QĐ-BVHTTDL ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Cục trưởng Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Trung tâm Công nghệ thông tin;
- Các Sở VH-TTDL; Sở Văn hóa & Thể thao;
- Lưu: VT, MTNATL, PC (02), LN (160).

BỘ TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Thiện

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC NGHIỆP ẢNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

(Ban hành theo Quyết định số: 3186/QĐ-BVHTTDL ngày 12 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1.	B-BVH-278797-TT	Thông báo đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan với danh nghĩa đại diện cho quốc gia Việt Nam	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh	Nhiếp ảnh	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
2.	B-BVH-278791-TT	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh	Nhiếp ảnh	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
3.	B-BVH-278793-TT	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh	Nhiếp ảnh	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1.	B-BVH-278804-TT	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh	Nhiếp ảnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2.	B-BVH-278805-TT	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh	Nhiếp ảnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1.	B-BVH-278795-TT	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ chức thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm)	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh	Nhiếp ảnh	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1.	B-BVH-278806-TT	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ chức thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh	Nhiếp ảnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)
2.	B-BVH-	Tiếp nhận thông báo	Nghị định số	Nhiếp	Sở Văn

	278807-TT	đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh	ảnh	hóa, Thể thao và Du lịch)
--	---------------------------	---	---	-----	---------------------------

www.LuatVietnam.vn

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

1. Thông báo đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan với danh nghĩa đại diện cho quốc gia Việt Nam

** Trình tự thực hiện:*

- Tổ chức (bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương) đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan với danh nghĩa đại diện cho quốc gia Việt Nam nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 văn bản thông báo đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm).

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo, nếu Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm) không có văn bản trả lời, tổ chức gửi văn bản thông báo được triển khai thực hiện. Trường hợp có văn bản trả lời không đồng ý thì phải nêu rõ lý do.

- Trường hợp có thay đổi nội dung ghi trong văn bản thông báo đã gửi thì tổ chức đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan với danh nghĩa đại diện cho quốc gia Việt Nam phải gửi văn bản thông báo lại.

** Cách thức thực hiện:*

Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.

** Thành phần, số lượng hồ sơ:*

- Thành phần hồ sơ:

a) Văn bản thông báo nêu rõ thông tin của tổ chức, cá nhân tổ chức thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh, tên gọi, chủ đề, nội dung, thời gian, địa điểm của cuộc thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh;

b) Danh sách tác phẩm bằng tiếng việt (ghi rõ số thứ tự tác phẩm, tên tác phẩm, tên tác giả);

c) Ảnh sẽ dự thi, liên hoan có chú thích; ảnh in trên giấy kích thước nhỏ nhất 13x18cm hoặc ghi vào đĩa CD;

d) Thư mời, thể lệ của cuộc thi, liên hoan đã được dịch ra tiếng Việt.

- Số lượng hồ sơ: (01) bộ.

** Thời hạn giải quyết:* 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức

** Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.

** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Không trả lời (nếu đồng ý), có văn bản trả lời (nếu không đồng ý).

** Phí, lệ phí:* Không.

** Tên mẫu đơn, tờ khai:* Không

* *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không

* *Căn cứ pháp lý của TTHC:*

- Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.

- Quyết định số 4149/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm. Có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 11 năm 2013.

www.LuatVietnam.vn

2. Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

** Trình tự thực hiện:*

- Tổ chức, cá nhân tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam trong các trường hợp dưới đây nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm).

+ Triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh quy mô đại diện cho quốc gia hoặc nhiều quốc gia;

+ Triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh có quy mô toàn quốc, *bộ, ban*, ngành, *đoàn thể trung ương*;

+ *Triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tổ chức tại 02 tỉnh, thành phố trở lên*;

+ Triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh do tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài tổ chức đại diện cho quốc gia hoặc có sự phối hợp của nhiều quốc gia.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, *Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch* (Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm) cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam. Trường hợp không cấp giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

- Sau khi được cấp phép nếu thay đổi nội dung, thời gian, địa điểm ghi trong giấy phép thì tổ chức, cá nhân tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh phải làm lại thủ tục xin cấp phép.

** Cách thức thực hiện:*

Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.

** Thành phần, số lượng hồ sơ:*

- Thành phần hồ sơ:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016):

b) Danh sách tác phẩm bằng tiếng Việt (ghi rõ số thứ tự tác phẩm, tên tác phẩm, tên tác giả, chất liệu, kích thước, số lượng);

c) *Ảnh sẽ triển lãm có chú thích; ảnh in trên giấy kích thước nhỏ nhất 13x18cm*;

d) Đối với trường hợp tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại các địa điểm không phải là nhà triển lãm phải có văn bản đồng ý của chủ địa điểm tổ chức triển lãm;

đ) Đối với các tác phẩm nhiếp ảnh khoa thân lộ rõ danh tính phải có văn bản thỏa thuận giữa người chụp ảnh và người được chụp về nội dung chụp, thời gian và phạm vi công bố tác phẩm.

- Số lượng hồ sơ: (01) bộ.

* *Thời hạn giải quyết*: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

* *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức, cá nhân.

* *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: *Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.*
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*:

Giấy phép.

* *Phí, lệ phí*: Không

* *Tên mẫu đơn, tờ khai*:

Đơn đề cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (mẫu số 01 ban hành theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).

* *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

- *Tác phẩm tham gia triển lãm phù hợp với chủ đề, nội dung của triển lãm đã được cấp phép; có nguồn gốc, xuất xứ và quyền sử hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp.*

- *Địa điểm tổ chức triển lãm phù hợp tính chất, quy mô của triển lãm.*

* *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

- Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.

- Quyết định số 4149/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm. Có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 11 năm 2013.

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TRIỂN LÃM
TÁC PHẨM NHIẾP ẢNH TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép)

1. Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép triển lãm (viết chữ in hoa):

.....

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Giấy Chứng minh thư nhân dân/ Thẻ căn cước công dân (đối với cá nhân Việt Nam): Số..... ngày cấp..... nơi cấp.....

- Hộ chiếu (đối với cá nhân là người Việt Nam sinh sống tại nước ngoài và người nước ngoài): Số..... ngày cấp ... nơi cấp.....

2. Nội dung đề nghị cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam:

- Tên triển lãm:.....

- Chủ đề, nội dung triển lãm:

- Quy mô triển lãm:

- Thời gian triển lãm: Từ ngày...tháng...năm....đến ngày...tháng...năm...

- Địa điểm triển lãm:

3. Cam kết:

- Chịu trách nhiệm về bản quyền tác phẩm nhiếp ảnh, quyền cá nhân đối với hình ảnh quy định tại Bộ luật Dân sự, tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam.

- Thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số /2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động nhiếp ảnh và các quy định khác có liên quan khi tổ chức triển lãm./.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

Ký, ghi rõ họ tên có đóng dấu (đối với tổ chức)

Ký, ghi rõ họ tên (đối với cá nhân)

3. Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

** Trình tự thực hiện:*

- Tổ chức, cá nhân đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm đại diện cho quốc gia nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đến *Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch* (Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm).

- Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, *Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch* (Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm) cấp giấy phép. Trường hợp không cấp giấy phép phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Sau khi được cấp phép nếu thay đổi nội dung, thời gian, địa điểm ghi trong giấy phép thì tổ chức, cá nhân đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm phải làm lại thủ tục xin cấp phép.

** Cách thức thực hiện:* Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.

** Thành phần, số lượng hồ sơ:*

- Thành phần hồ sơ:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016);

b) Danh sách tác phẩm bằng tiếng Việt (ghi rõ số thứ tự tác phẩm, tên tác phẩm, tên tác giả, chất liệu, kích thước, số lượng);

c) Ảnh sẽ triển lãm có chú thích; ảnh in trên giấy kích thước *nhỏ nhất 13x18 cm* hoặc ghi vào đĩa CD;

d) Thư mời, thông báo, *sách ảnh (nếu có)*, văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng với đối tác nước ngoài đã được dịch ra tiếng Việt;

đ) Đối với tác phẩm nhiếp ảnh khỏa thân lộ rõ danh tính phải có văn bản thỏa thuận giữa người chụp ảnh và người được chụp về nội dung, thời gian và phạm vi công bố tác phẩm.

- Số lượng hồ sơ: (01) bộ.

** Thời gian giải quyết:* 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, cá nhân.

** Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: *Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm.

** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*

Giấy phép.

** Phí, lệ phí:* Không.

** Tên mẫu đơn, tờ khai:*

Đơn đề cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (mẫu số 03 ban hành theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).

** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

- Tác phẩm tham gia triển lãm có nguồn gốc, xuất xứ và quyền sử hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp.

- Tổ chức, cá nhân đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm phải thực hiện đúng trách nhiệm quy định của pháp luật.

** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.

- Quyết định số 4149/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm. Có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 11 năm 2013.

www.LuatVietnam.vn

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP ĐƯA TÁC PHẨM NHIẾP ẢNH
TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI TRIỂN LÃM**

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép).....

1. Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép (viết chữ in hoa):

.....

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Giấy Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân (đối với cá nhân Việt Nam): Số..... ngày cấp nơi cấp.....

- Hộ chiếu (đối với cá nhân là người Việt Nam sinh sống tại nước ngoài và người nước ngoài): Số..... ngày cấp ... nơi cấp.....

2. Nội dung đề nghị cấp giấy phép:

- Tên triển lãm:.....

- Chủ đề, nội dung triển lãm:

- Quy mô triển lãm:

- Tên, địa chỉ, số điện thoại của tổ chức nước ngoài tổ chức triển lãm:

.....

- Địa điểm tổ chức triển lãm:.....Quốc gia:.....

- Thời gian triển lãm: Từ ngày...tháng...năm.....đến ngày...tháng...năm....

3. Cam kết:

- Chịu trách nhiệm về bản quyền tác phẩm nhiếp ảnh, quyền cá nhân đối với hình ảnh quy định tại Bộ luật Dân sự, tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm.

- Thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số /2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động nhiếp ảnh và các quy định khác có liên quan khi tổ chức triển lãm./.

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

Ký, ghi rõ họ tên có đóng dấu (đối với tổ chức)

Ký, ghi rõ họ tên (đối với cá nhân)

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

** Trình tự thực hiện:*

Tổ chức, cá nhân tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam trong các trường hợp không thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép. Trường hợp không cấp giấy phép phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

- Sau khi được cấp phép nếu thay đổi nội dung, thời gian, địa điểm ghi trong giấy phép thì tổ chức, cá nhân tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh phải làm lại thủ tục xin cấp phép.

** Cách thức thực hiện:*

Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

** Thành phần, số lượng hồ sơ:*

- Thành phần hồ sơ:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016);

b) Danh sách tác phẩm bằng tiếng Việt (ghi rõ số thứ tự tác phẩm, tên tác phẩm, tên tác giả, chất liệu, kích thước, số lượng);

c) Ảnh sẽ triển lãm có chú thích; ảnh in trên giấy kích thước nhỏ nhất 13x18cm;

d) Đối với trường hợp tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại các địa điểm không phải là nhà triển lãm phải có văn bản đồng ý của chủ địa điểm tổ chức triển lãm;

đ) Đối với các tác phẩm nhiếp ảnh khoa thân lộ rõ danh tính phải có văn bản thỏa thuận giữa người chụp ảnh và người được chụp về nội dung chụp, thời gian và phạm vi công bố tác phẩm.

- Số lượng hồ sơ: (01) bộ.

** Thời hạn giải quyết:* 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, cá nhân.

** Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy phép.

** Phí, lệ phí:* Không

** Tên mẫu đơn, tờ khai:*

Đơn đề cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (mẫu số 01 ban hành theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).

** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

- Tác phẩm tham gia triển lãm phù hợp với chủ đề, nội dung của triển lãm đã được cấp phép; có nguồn gốc, xuất xứ và quyền sử hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp.

- Địa điểm tổ chức triển lãm phù hợp tính chất, quy mô triển lãm.

** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.

www.LuatVietnam.vn

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TRIỂN LÃM
TÁC PHẨM NHIẾP ẢNH TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép)

1. Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép triển lãm (viết chữ in hoa):
.....
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:
 - Giấy Chứng minh thư nhân dân/ Thẻ căn cước công dân (đối với cá nhân Việt Nam): Số..... ngày cấp..... nơi cấp.....
 - Hộ chiếu (đối với cá nhân là người Việt Nam sinh sống tại nước ngoài và người nước ngoài): Số..... ngày cấp ... nơi cấp.....
2. Nội dung đề nghị cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam:
 - Tên triển lãm:.....
 - Chủ đề, nội dung triển lãm:
 - Quy mô triển lãm:
 - Thời gian triển lãm: Từ ngày....tháng....năm....đến ngày....tháng....năm....
 - Địa điểm triển lãm:
3. Cam kết:
 - Chịu trách nhiệm về bản quyền tác phẩm nhiếp ảnh, quyền cá nhân đối với hình ảnh quy định tại Bộ luật Dân sự, tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam.
 - Thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số /2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động nhiếp ảnh và các quy định khác có liên quan khi tổ chức triển lãm./.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

Ký, ghi rõ họ tên có đóng dấu (đối với tổ chức)
Ký, ghi rõ họ tên (đối với cá nhân)

2. Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

** Trình tự thực hiện:*

- Tổ chức, cá nhân đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm không thuộc thẩm quyền cấp phép của *Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch* nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép. Trường hợp không cấp giấy phép phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Sau khi được cấp phép nếu thay đổi nội dung, thời gian, địa điểm ghi trong giấy phép thì tổ chức, cá nhân đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm phải làm lại thủ tục xin cấp phép.

** Cách thức thực hiện:* Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

** Thành phần, số lượng hồ sơ:*

- Thành phần hồ sơ:

a) Đơn đề nghị cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).

b) Danh sách tác phẩm bằng tiếng Việt (ghi rõ số thứ tự tác phẩm, tên tác phẩm, tên tác giả, chất liệu, kích thước, số lượng);

c) Ảnh sẽ triển lãm có chú thích; ảnh in trên giấy kích thước *nhỏ nhất 13x18 cm* hoặc ghi vào đĩa CD;

d) Thư mời, thông báo, *sách ảnh (nếu có)*, văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng với đối tác nước ngoài đã được dịch ra tiếng Việt.

đ) Đối với tác phẩm nhiếp ảnh khổ thân lộ rõ danh tính phải có văn bản thỏa thuận giữa người chụp ảnh và người được chụp về nội dung, thời gian và phạm vi công bố tác phẩm.

- Số lượng hồ sơ: (01) bộ.

** Thời gian giải quyết:* 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức, cá nhân.

** Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy phép.

** Phí, lệ phí:* Không

** Tên mẫu đơn, tờ khai:*

Đơn đề cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (mẫu số 03 ban hành theo Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016).

** Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

- Tác phẩm tham gia triển lãm có nguồn gốc, xuất xứ và quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp.

- Tổ chức, cá nhân đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm phải thực hiện đúng trách nhiệm quy định của pháp luật.

* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động Nhiếp ảnh. Có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2016.

www.LuatVietnam.vn

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP ĐƯA TÁC PHẨM NHIẾP ẢNH
TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI TRIỂN LÃM**

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép).....

1. Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép (viết chữ in hoa):

-
- Địa chỉ:
 - Điện thoại:
 - Giấy Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân (đối với cá nhân Việt Nam): Số..... ngày cấp nơi cấp.....
 - Hộ chiếu (đối với cá nhân là người Việt Nam sinh sống tại nước ngoài và người nước ngoài): Số..... ngày cấp ... nơi cấp.....

2. Nội dung đề nghị cấp giấy phép:

- Tên triển lãm:.....
- Chủ đề, nội dung triển lãm:
- Quy mô triển lãm:
- Tên, địa chỉ, số điện thoại của tổ chức nước ngoài tổ chức triển lãm:

.....

- Địa điểm tổ chức triển lãm:..... Quốc gia:.....

- Thời gian triển lãm: Từ ngày... tháng... năm..... đến ngày... tháng... năm....

3. Cam kết:

- Chịu trách nhiệm về bản quyền tác phẩm nhiếp ảnh, quyền cá nhân đối với hình ảnh quy định tại Bộ luật Dân sự, tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm.

- Thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số /2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động nhiếp ảnh và các quy định khác có liên quan khi tổ chức triển lãm./.

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

Ký, ghi rõ họ tên có đóng dấu (đối với tổ chức)

Ký, ghi rõ họ tên (đối với cá nhân)